**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP**

**DỊCH VỤ PHẦN MỀM BẢO HIỂM XÃ HỘI**

***Số: ………. /BHXH/VISNAM***

* *Căn cứ Bộ luật Dân sự hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Luật thương mại hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Luật viễn thông hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Luật Giao dịch điện tử hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Hợp đồng dịch vụ I-VAN số 200121/HĐ-BHXH-VISNAM ngày 20/01/2021 và các Phụ lục đính kèm Hợp đồng;*
* *Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của Các bên.*

Hôm nay, ngày…. tháng ….. năm …, tại Công Ty Cổ Phần Thương Mại Visnam, chúng tôi gồm:

**BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN A):**

**………………………………………………………………………………………………….**

Đại diện :  **…………………………..** Chức vụ:  **………………………………….**

Mã số thuế : **………………………………………………………………………….**

Địa chỉ : **………………………………………………………………………….**

Số điện thoại : **…………………………… Email:…………………………………….**

**BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (BÊN B):**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VISNAM**

Đại diện : Ông **NGUYỄN VĂN HÙNG**     Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế : **0401486901** do Sở KH&ĐT TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 06/04/2012

Địa chỉ : **33 Hải Hồ, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng**

Tổng đài hỗ trợ : **1900-6134**       Email: info@visnam.com

Số tài khoản : **0041000224725 -** NH TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Đà Nẵng

Sau khi thỏa thuận, các bên thống nhất ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ phần mềm Bảo hiểm xã hội “VIN-BHXH” với các nội dung sau:

**ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

* Dịch vụ bảo hiểm xã hội“VIN-BHXH” là dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử bảo hiểm xã hội, thực hiện nhận, truyền, lưu trữ, phục hồi dữ liệu giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH giữa đơn vị tham gia BHXH, BHYT, BHTN với cơ quan BHXH thông qua bên/tổ chức cung cấp dịch vụ sau khi đơn vị tham gia trả một khoản tiền để sử dụng dịch vụ về giao dịch điện tử.
* Bên A đồng ý đăng ký sử dụng và Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ phần mềm bảo hiểm xã hội “VIN-BHXH”, chi tiết như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **DỊCH VỤ/SẢN PHẨM** | **ĐVT** | **SL** | **ĐƠN GIÁ** | **THUẾ VAT** | **THÀNH TIỀN (VNĐ)** | |
| 1 | Dịch vụ VIN-BHXH gói…. | …. | ….. | …... | …...... | …........ | |
| **Tổng giá trị** | | | | | | | …......... |

* Thời hạn sử dụng:...........tháng. Sản phẩm không chịu thuế VAT theo quy định của nhà nước.
* Bên B đảm bảo cung cấp dịch vụ VIN-BHXH cho Bên A với các nội dung sau:

+ Phần mềm hỗ trợ kê khai;

+ Sử dụng Cổng giao dịch điện tử BHXH trên mạng Internet (bhdt.vin-bhxh.com);

+ Được hỗ trợ giao dịch điện tử qua điện thoại **19006134**, Email: info@visnam.com hoặc kênh hỗ trợ của Nhà cung cấp dịch vụ I-VAN.

**ĐIỀU 2: THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán 01 lần duy nhất cho Bên B ngay sau khi hai bên ký hợp đồng. Sau khi nhận được đầy đủ tiền thanh toán của Bên A, Bên B tiến hành xuất hoá đơn tài chính hợp lệ cho Bên A.
2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của Bên B ghi tại Hợp đồng này. Trường hợp thanh toán không đúng với những điều đã nêu ở trên, nếu có vấn đề xảy ra về phí dịch vụ, công nợ, Bên B sẽ không chịu trách nhiệm.
3. Nội dung chuyển khoản thanh toán***: “Mã số thuế\_Mã gói\_Tên đơn vị chuyển tiền”***
4. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam Đồng (VNĐ).

**ĐIỀU 3: THỜI HẠN SỬ DỤNG VÀ GIA HẠN DỊCH VỤ**

1. Thời hạn sử dụng dịch vụ sẽ được tính kể từ ngày Bên A thanh toán đầy đủ phí dịch vụ và nhận bàn giao tài khoản, mật khẩu đăng nhập từ Bên B cho đến khi hết hạn theo gói Bên A đã đăng ký.
2. Trong thời hạn của gói dịch vụ Bên A đã đăng ký, việc biến động số lượng người lao động không làm thay đổi phí dịch vụ và gói dịch vụ đã đăng ký.
3. Trước khi hết thời hạn sử dụng 01 (một) tháng, nếu có nhu cầu Bên A phải thực hiện gia hạn để sử dụng tiếp (phí gia hạn căn cứ tại thời điểm gia hạn), thời hạn sử dụng dịch vụ của Bên A tiếp tục được gia hạn sau khi Bên A đã thanh toán thành công cước gia hạn.

**ĐIỀU 4: BÀN GIAO TÀI KHOẢN VÀ MẬT KHẨU**

1. Tài khoản, mật khẩu truy cập dịch vụ bảo hiểm xã hội “VIN-BHXH” sẽ được Bên B bàn giao thông qua email và số điện thoại của người sử dụng của Bên A;
2. Bên A có trách nhiệm khai báo đầy đủ và chính xác thông tin của người dùng vào Dịch vụ;
3. Bên A và người dùng của Bên A phải chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản và mật khẩu truy cập Dịch vụ. Bên A tự chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do người của Bên A vô tình hoặc cố ý tiết lộ tài khoản và mật khẩu truy cập dẫn đến thất thoát, mất mát hoặc phá hủy thông tin gây thiệt hại cho hai Bên liên quan.

**ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

* 1. **Quyền và nghĩa vụ của Bên A**
     + - Bên A có quyền yêu cầu Bên B cung cấp những thông tin sau:

+ Các nội dung của dịch vụ, thời hạn, phí dịch vụ trong phạm vi của Hợp đồng;

+ Thủ tục khiếu nại và giải quyết tranh chấp.

* + - * Bên A có quyền yêu cầu Bên B thực hiện các công việc theo đúng nội dung, tiến độ và phạm vi đã thỏa thuận trong hợp đồng;
      * Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin đăng ký dịch vụ một cách trung thực, chính xác; xuất trình các giấy tờ phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và thiệt hại xảy ra nếu vi phạm quy định này;
      * Bên A phải lưu trữ và sử dụng thông tin tài khoản giao dịch điện tử của mình một cách an toàn, bí mật trong suốt thời gian dịch vụ có hiệu lực; không tự ý bẻ khóa, chỉnh sửa các phần mềm được cung cấp;
      * Thông báo ngay cho Bên B nếu phát hiện thấy dấu hiệu tài khoản của mình đã bị lộ hoặc sử dụng trái phép để có các biện pháp xử lý;
      * Bên A tuân thủ các quy định của pháp luật về cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng khi được yêu cầu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bên B về mọi thiệt hại xảy ra nếu sử dụng/quản lý tài khoản dịch vụ không phù hợp;
      * Bên A cam kết tuân thủ các chính sách của Bên B phát sinh từ việc sử dụng dịch vụ và vì mục đích đảm bảo chất lượng dịch vụ và an toàn cho thông tin của khách hàng.
      * Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thiệt hại xảy ra nếu vi phạm quy định tại Điều này;
      * Có quyền yêu cầu Bên B tạm dừng hoặc chấm dứt sử dụng dịch vụ. Trong trường hợp này, số tiền cước dịch vụ đã thanh toán sẽ được bù đắp các khoản thiệt hại của Bên B và sẽ không hoàn trả lại bên A trừ khi bên B vi phạm hợp đồng;
      * Thanh toán đầy đủ, đúng hạn phí dịch vụ cho Bên B theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
  1. **Quyền và nghĩa vụ của Bên B**
     + - Được quyền yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin đăng ký dịch vụ;
       - Được quyền yêu cầu Bên A bố trí máy móc, trang thiết bị, đường truyền mạng và nhân sự phối hợp để thực hiện cài đặt phần mềm. Bên B không chịu trách nhiệm về những lỗi xảy ra do phần mềm cài đặt sau không tương thích, cơ sở dữ liệu khác, hệ điều hành và phần mềm mạng;
       - Có nghĩa vụ cung cấp và hướng dẫn đầy đủ các nội dung của dịch vụ được nêu tại Điều 1 Hợp đồng này;
       - Đảm bảo an toàn, bảo mật và hướng dẫn, hỗ trợ Bên A trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ cho Bên A. Giải quyết những ý kiến, thắc mắc và khiếu nại của Bên A trong trường hợp cần thiết.
       - Bên B có nghĩa vụ lưu trữ những thông tin của Bên A một cách an toàn và chỉ được sử dụng những thông tin này vào các mục đích khác khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A hoặc có yêu cầu từ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
       - Đảm bảo duy trì hoạt động cho hệ thống để Bên A có thể truy cập sử dụng liên tục. Nếu Bên B cần tạm dừng hệ thống để bảo trì, nâng cấp, cập nhật, sửa lỗi hoặc để khắc phục, phòng ngừa các sự cố về an ninh thông tin hoặc theo yêu cầu kỹ thuật thì phải thông báo công khai việc tạm dừng và phải ghi rõ thời gian hoạt động trở lại của hệ thống, đồng thời đảm bảo việc nâng cấp, cập nhật, tạm dừng hệ thống không làm ảnh hưởng đến hoạt động của Bên A. Thời gian tạm dừng vẫn tính vào thời hạn sử dụng dịch vụ.
       - Thông báo cho Bên A gia hạn dịch vụ trong vòng 30 ngày trước ngày hết hạn;
       - Được yêu cầu Bên A thanh toán đủ, đúng hạn phí dịch vụ theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.

**ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ CHẤM DỨT DỊCH VỤ**

Bên B có quyền tạm dừng hoặc chấm dứt dịch vụ trong trường hợp sau:

* Thực hiện lệnh tạm dừng hoặc chấm dứt dịch vụ theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước;
* Dịch vụ của Bên A hết thời hạn hiệu lực mà Bên A không đóng phí gia hạn;
* Thông tin đăng ký dịch vụ của Bên A không chính xác;
* Bên B phát hiện Bên A có các hành vi vi phạm quy định tại Hợp đồng này;
* Theo yêu cầu của Bên A hoặc khi phát hiện các sai sót trong hệ thống cung cấp dịch vụ có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Bên A;
* Khi xảy ra các trường hợp bất khả kháng, khi Bên A là cá nhân đã chết hoặc mất tích theo tuyên bố của tòa án hoặc Bên A là tổ chức, giải thể hoặc phá sản theo quy định của Pháp luật.

Ngoài ra, Bên B có thể tạm dừng hệ thống để bảo trì, nâng cấp, sửa lỗi hoặc để khắc phục, phòng ngừa các sự cố về an ninh thông tin hoặc theo yêu cầu kỹ thuật quá trình.

Khi có căn cứ tạm dừng hoặc chấm dứt dịch vụ, Bên B sẽ tiến hành tạm dừng/chấm dứt dịch vụ, đồng thời ngay lập tức thông báo cho Bên A về thời hạn của việc tạm dừng. Bên B sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm gì về các thiệt hại của Bên A khi tạm dừng/cắt dịch vụ trong các trường hợp nêu trên. Thời gian tạm dừng vẫn tính vào thời hạn sử dụng dịch vụ.

Tài khoản dịch vụ của Bên A sẽ được khôi phục lại khi các căn cứ để tạm dừng kết thúc, hoặc thời hạn tạm dừng theo yêu cầu của Bên A đã hết.

**ĐIỀU 7: CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

1. Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau đây:
   * + - Hết thời hạn sử dụng dịch vụ mà Bên A không tiếp tục gia hạn;
       - Hai bên thỏa thuận về việc chấm dứt Hợp đồng này.
       - Một trong các bên không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng do các nguyên nhân bất khả kháng như: Thiên tai, chiến tranh, theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và yêu cầu chấm dứt hợp đồng bằng văn bản;
       - Do Bên A trong khi sử dụng dịch vụ có hành vi vi phạm pháp luật, các thể lệ và quy định về khai thác dịch vụ.
2. Trong các trường hợp chấm dứt hợp đồng trên, Bên A sẽ không được hoàn trả phí dịch vụ đã thanh toán cho Bên B;
3. Hợp đồng được coi là tự động thanh lý khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng mà không xảy ra tranh chấp.

**ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

Bên nào vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết theo Hợp đồng này sẽ bị phạt vi phạm hợp đồng. Mức phạt do bên bị vi phạm đưa ra căn cứ tính chất, mức độ vi phạm và việc khắc phục hậu quả của bên vi phạm, nhưng không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.

**ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký;
2. Các vấn đề phát sinh sẽ được hai bên nghiên cứu, trao đổi, thống nhất và khi cần thiết sẽ ký các phụ lục bổ sung cho Hợp đồng này;
3. Các bên cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định trong hợp đồng này trên tinh thần thiện chí, hợp tác, trung thực và cùng có lợi.
4. Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này trước hết phải được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp các bên không thể thương lượng, hòa giải được với nhau thì tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án, nơi Bên B đặt trụ sở. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và các bên phải có nghĩa vụ thi hành. Mọi chi phí phát sinh bên thua kiện chịu.
5. Trong trường hợp bất khả kháng một trong các bên không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng, các bên cần thảo luận, trao đổi thống nhất trên cơ sở pháp luật để có phương án xử lý đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của các bên theo pháp luật hiện hành.
6. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  **NGUYỄN VĂN HÙNG** |